

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

1. Công bố mới 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh.
2. Thay thế 21 thủ tục hành chính cấp tỉnh (số thứ tự từ 2 đến 8, từ 10 đến 19, từ 21 đến 24 mục I, Phần B) và 01 thủ tục hành chính cấp huyện (số thứ tự mục II, Phần A) ban hành kèm theo Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2021; 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh (số thứ tự 6, 16 lĩnh vực đất đai, mục II, Phần A) và 01 thủ tục hành chính cấp huyện (số thứ tự 1 lĩnh vực đất đai, Phần B) ban hành kèm theo Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Ngọc Hiệp**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN,  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Quyết định số: 158H/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (02 thủ tục)**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý Mã TTHC: 2.001938	- 15 ngày làm việc - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, TP.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/04/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về hồ sơ địa chính; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/05/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/05/2014 quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/05/2014 quy định về hồ sơ địa chính.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.</li> </ul>
2	<p>Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu</p> <p>Mã TTHC: 1.011616</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày làm việc</li> <li>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</li> <li>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</li> </ul>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> <li>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</li> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</li> </ul>

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (25 thủ tục)**

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH (23 thủ tục)**

Thay thế 21 thủ tục hành chính cấp tỉnh (STT từ 2 đến 8, từ 10 đến 19, từ 21 đến 24 mục I, Phần B) ban hành kèm theo Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 và 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh (STT 6, 16 lĩnh vực đất đai, mục II, Phần A) Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu Mã TTHC: 1.005398	- 30 ngày làm việc - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT.
2	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất Mã TTHC: 1.004238	- 03 ngày làm việc - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/06/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật đất đai; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	<p>Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận</p> <p>Mã TTHC: 1.004227</p>	<p>- 10 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p> <p>- Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 sửa đổi các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ;</p> <p>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p>
4	<p>Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề</p> <p>Mã TTHC: 1.004221</p>	<p>- 10 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;</p> <p>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Tách thửa hoặc hợp thửa đất Mã TTHC: 1.004203	- 15 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
6	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất Mã TTHC: 1.004199	- 07 ngày làm việc. Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
7	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp Mã TTHC: 1.004193	- 10 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú,	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
8	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện Mã TTHC: 1.004177	Không quy định	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.
9	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu Mã TTHC: 2.000983	- 30 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
			UBND cấp xã nếu có nhu cầu.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</li> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</li> </ul>
10	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất</p> <p>Mã TTHC: 1.002255</p>	<p>- 30 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;</li> <li>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</li> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</li> </ul>
11	<p>Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp</p> <p>Mã TTHC: 2.000976</p>	<p>- 15 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;</li> <li>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</li> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
12	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở</p> <p>Mã TTHC: 1.002273</p>	<p>- 15 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản;</li> <li>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;</li> <li>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</li> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</li> </ul>
13	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định</p> <p>Mã TTHC: 1.002993</p>	<p>- 10 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC;</li> <li>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</li> <li>- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
14	<p>Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận</p> <p>Mã TTHC: 2.000889</p>	<p>- Trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 10 ngày làm việc;</p> <p>- Trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất: 03 ngày làm việc;</p> <p>- Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng: 05 ngày làm việc;</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;  - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;  - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;  - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;  - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;  - Thông tư số 85/2019/TT-BTC;  - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;  - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT;  - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;  - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;  - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
15	<p>Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm</p> <p>Mã TTHC: 1.001991</p>	<p>- 30 ngày làm việc (trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất).</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;  - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;  - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;  - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;  - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;  - Thông tư số 85/2019/TT-BTC;  - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;  - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p>
16	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p> <p>Mã TTHC: 1.001134</p>	<p>- 23 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;  - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;  - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;  - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;  - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;  - Thông tư số 85/2019/TT-BTC;  - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;  - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;  - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
17	<p>Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp</p> <p>Mã TTHC: 2.000880</p>	<p>- 10 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;  - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;  - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;  - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;  - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;  - Thông tư số 85/2019/TT-BTC;  - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT;  - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;  - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.</p>
18	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất</p> <p>Mã TTHC: 1.005194</p>	<p>- 30 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại</p>	<p>Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;  - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP;  - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP;  - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;  - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP;  - Thông tư số 85/2019/TT-BTC;  - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT;  - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT;  - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT;</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
			UBND cấp xã nếu có nhu cầu.		- Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
19	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền Mã TTHC: 1.001045	- 10 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
20	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất Mã TTHC: 1.001009	- 10 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
21	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế Mã TTHC: 1.001990	- 07 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo	- Đối với tổ chức sử dụng đất: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú,	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	P4, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. - Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu	-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
22	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu Mã TTHC: 1.004206	- 05 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
23	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo Mã TTHC: 1.004217	- 07 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 36 Trần Phú, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN (02 thủ tục)

Thay thế 01 thủ tục hành chính cấp huyện ( STT 1 mục II, Phần A) ban hành kèm theo Quyết định số 2612/ QĐ-UBND ngày 25/10/2021 và 01 thủ tục hành chính cấp huyện (STT 1 lĩnh vực đất đai, Phần B) ban hành kèm theo Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đồn điền đổi thửa ” (đồng loạt) Mã TTHC: 1.003572	- 50 ngày làm việc - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày..	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.
2	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu Mã TTHC: 1.002335	- 30 ngày làm việc. - Đối với các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTĐ ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động-TBXH thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc tại UBND cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định tại Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT; - Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND.